

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2018 và thay thế Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2010 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp ;
- LĐVP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC/KTN(mqv).

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dương

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện) trong việc quản lý nhà nước về cụm công nghiệp, bao gồm các lĩnh vực: quy hoạch phát triển, quy hoạch chi tiết, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; thu phí hạ tầng kỹ thuật; giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và dự án sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp; quản lý đất đai, khai thác tài nguyên nước và bảo vệ môi trường; đảm bảo an ninh, trật tự, phòng cháy và chữa cháy, an toàn vệ sinh lao động; chế độ báo cáo, cơ sở dữ liệu và các mẫu văn bản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, hoạt động cụm công nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp quản lý nhà nước về cụm công nghiệp dựa trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn theo quy định nhằm đảm bảo sự thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư phát triển các cụm công nghiệp.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp theo quy chế này và theo đúng quy định pháp luật; đảm bảo sự đồng bộ, tránh chồng chéo, gây phiền hà cho các tổ chức cá nhân đầu tư hạ tầng kỹ thuật và sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

3. Các hồ sơ thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng

Tháp hoặc Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện theo thẩm quyền quy định.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP QUẢN LÝ CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 4. Nội dung phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp

1. Phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về quản lý cụm công nghiệp.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, pháp luật, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

3. Giải quyết các thủ tục triển khai các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; xây dựng nhà ở công nhân.

4. Cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, chứng nhận đăng ký kinh doanh, các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến hoạt động trong cụm công nghiệp.

5. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong cụm công nghiệp.

6. Quản lý thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về cụm công nghiệp, tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp.

7. Tổ chức bộ máy, đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cơ quan quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

8. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong cụm công nghiệp trong việc chấp hành pháp luật về an ninh, trật tự; phòng cháy và chữa cháy; quản lý, sử dụng đất đai, bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên nước; bảo đảm quyền lợi cho người lao động.

9. Đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh về cụm công nghiệp.

Điều 5. Về quy hoạch phát triển, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp; thực hiện chế độ báo cáo, xây dựng cơ sở dữ liệu

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước về cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt (sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Công Thương).
2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.
3. Tham gia ý kiến về quy hoạch chi tiết, thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án đầu tư xây dựng công trình trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.
4. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các ngành, địa phương có liên quan thẩm định hồ sơ và lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.
5. Chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.
6. Chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện và các ngành có liên quan, định kỳ thanh tra, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, chính sách pháp luật, hiệu quả hoạt động cụm công nghiệp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động cụm công nghiệp.
7. Quản lý thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về cụm công nghiệp, tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp.
8. Tổng hợp, đánh giá tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng quý báo cáo Bộ Công Thương và UBND tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế

Có chức năng đầu tư, khai thác hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- a) Quản lý việc sử dụng vốn ngân sách Nhà nước giao thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
- b) Chỉ đạo Trung tâm Đầu tư và khai thác hạ tầng (trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế) thực hiện chức năng làm chủ đầu tư quản lý và khai thác các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Là cơ quan quản lý nhà nước về cụm công nghiệp ở địa phương, thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển cụm công nghiệp. Đề nghị quy hoạch, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trên địa bàn.

2. Tổ chức thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch (nếu có), phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng theo quy định.

3. Lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp, lập quy hoạch chi tiết các cụm công nghiệp trên địa bàn, theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện).

4. Tổ chức cấp phép xây dựng các công trình cấp III trở xuống theo quy định.

5. Chỉ đạo Phòng Kinh tế (Phòng Kinh tế - Hạ tầng) thực hiện tốt chức năng tham mưu UBND cấp huyện quản lý nhà nước về cụm công nghiệp, gồm:

a) Tổ chức công bố quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp.

b) Hỗ trợ chủ đầu tư lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, thực hiện các thủ tục đầu tư, làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ thủ tục đầu tư; gửi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo yêu cầu của chủ đầu tư.

c) Theo dõi, báo cáo tình hình hoạt động và giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong các cụm công nghiệp trên địa bàn, giám sát việc thực hiện các qui định về sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

6. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, UBND cấp xã thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư,... để đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn.

7. Hỗ trợ chủ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp.

8. Hỗ trợ các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp về việc đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, tạo nguồn lực lao động, thực hiện phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường.

9. Định kỳ hàng năm thanh tra, kiểm tra việc đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết dự án được duyệt (như: đường giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, buru chính viển thông, nhà ở công nhân) và việc tuân thủ quy định trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân thực hiện dự án đầu tư trong cụm công nghiệp trên địa bàn cấp huyện (theo nội dung Khoản 3 và Khoản 4, Điều 42 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017).

10. Định kỳ hàng năm thanh tra, kiểm tra việc đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, hệ thống xử lý nước thải đối với nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn cấp huyện.

Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan

Các sở, ban, ngành tỉnh tùy theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn chủ động hỗ trợ UBND cấp huyện giải quyết các vấn đề liên quan đến các hoạt động trong các cụm công nghiệp.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì tổ chức thẩm định Đề xuất chủ trương đầu tư dự án kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định của Luật Đầu tư công đối với các dự án đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước.

b) Đề xuất bố trí kế hoạch vốn nhà nước hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

2. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn, hỗ trợ UBND cấp huyện và các chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp theo quy định.

b) Đóng góp ý kiến đối với các đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.

c) Tham gia ý kiến thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp theo yêu cầu phối hợp của đơn vị đầu mối.

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục xây dựng và chất lượng công trình xây dựng theo quy định.

đ) Tổ chức thẩm định bản vẽ thiết kế thi công các dự án đầu tư xây dựng theo quy định.

e) Tổ chức cấp phép xây dựng các công trình xây dựng cấp I, cấp II và công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

f) Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, công nghiệp nhẹ và hạ tầng kỹ thuật.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Hỗ trợ UBND cấp huyện thực hiện quy hoạch sử dụng đất cụm công nghiệp; hướng dẫn thực hiện các thủ tục về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; thủ tục về đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp.

b) Hỗ trợ, hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện các dự án về bảo vệ môi trường, xử lý chất thải của chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp.

c) Hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện các thủ tục về tài nguyên nước; kiểm tra, giám sát việc thăm dò, khai thác nước dưới đất, khai thác nước mặt; xả nước thải vào nguồn nước.

d) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giá cho thuê đất và cấp quyền sử dụng đất cho Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong cụm công nghiệp theo quy định.

đ) Hướng dẫn và triển khai thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ.

e) Phối hợp với Sở Công Thương và UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch sử dụng đất phục vụ cho xây dựng phát triển các cụm công nghiệp 5 năm và hàng năm theo quy hoạch phát triển cụm công nghiệp đã được phê duyệt.

f) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức việc kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp hoạt động trong cụm công nghiệp và chủ đầu tư cụm công nghiệp.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn các nhà đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thực hiện các thủ tục để được hưởng các chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp theo quy định; đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển các cụm công nghiệp.

5. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện các chương trình, quy hoạch, kế hoạch về phát triển hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa theo phân cấp trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố đã được phê duyệt.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thủ tục đấu nối các tuyến đường cụm công nghiệp vào đường tỉnh theo quy định.

6. Công an tỉnh

Hướng dẫn, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật theo thẩm quyền./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dương